

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *279* /QĐ-UBND

*Cao Bằng, ngày 19 tháng 3 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí  
của tỉnh Cao Bằng năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Tài chính Cao Bằng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

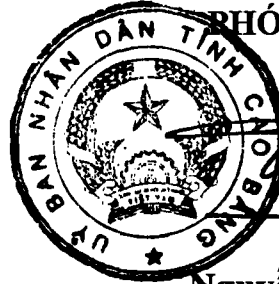
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng năm 2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Giám đốc các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: các PCVP UBND tỉnh; các CV;
- TT Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH (HT).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Bích Ngọc*  
**Nguyễn Bích Ngọc**

## CHƯƠNG TRÌNH

### Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng năm 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 279 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2018  
của UBND tỉnh Cao Bằng)*

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018

### 1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP), năm 2018 là tiếp tục đẩy mạnh THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm để tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác THPTK, CLP với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả THPTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội của địa phương.

### 2. Yêu cầu

a) Đẩy mạnh việc THPTK, CLP trong năm 2018 để góp phần quan trọng hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và gắn với Chương trình THPTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020.

b) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; đồng thời phải xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ban, ngành, địa phương với các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP và kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với từng sở, ban, ngành, địa phương; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, các lĩnh vực để công tác THPTK, CLP tại địa phương ngày càng có sự chuyển biến rõ rệt.

c) THPTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

### 3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2018 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm

2018 và tạo cơ sở để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020 của Tỉnh đã đề ra. Chính vì vậy, công tác THPTK, CLP trong năm 2018 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trong tâm sau đây:

a) Thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực, tài nguyên thiên nhiên hiện có của tỉnh để góp phần đưa tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng trên 7%, (trong đó: Nông, lâm nghiệp tăng trên 3,5%; công nghiệp, xây dựng tăng trên 11,8%; dịch vụ tăng trên 7,1%; thuế sản phẩm từ trợ cấp sản phẩm tăng trên 4%). GRDP bình quân đầu người trên 24,9 triệu đồng.

b) Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ; tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật, quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; chống thất thu, giảm nợ đọng thuế; phấn đấu thực hiện thu ngân sách trên địa bàn năm 2018 trên 1.369 tỷ đồng (trong đó: thu nội địa 1.194 tỷ đồng; thu thuế xuất, nhập khẩu 175 tỷ đồng); điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; thực hiện nghiêm kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm của từng sở, ban, ngành, địa phương. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau. Các sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên rà soát các chế độ, chính sách để bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp hoặc chưa thực sự cấp thiết.

c) Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả vốn vay, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn vay.

d) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

đ) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả việc mua sắm theo phương thức tập trung theo đúng quy định của Chính phủ; đẩy mạnh áp dụng việc mua sắm thường xuyên qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

e) Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tập trung huy động các nguồn lực với cơ cấu lãi suất hiệu quả, chú trọng các nguồn vốn lãi suất thấp, ưu đãi; phấn đấu huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 5% so với thực hiện 2017.

g) Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động. Phấn đấu năm 2018 tỷ lệ lao động qua đào tạo là 38%, trong đó: đào tạo nghề 30%, đưa tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị xuống 4%. Thực hiện tinh giản biên chế hành chính trên cơ sở nâng cao hiệu lực, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

h) Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã

được phê duyệt. Phần đầu năm 2018 đưa tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 54,5%; phần đầu đạt trên 86% dân cư thành thị được dùng nước sạch, trên 88% dân cư nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh; phần đầu có 10% số hộ chăn nuôi đưa gia súc ra khỏi gầm sàn so với số hộ chăn nuôi còn để gia súc dưới gầm sàn năm 2015 (2.578 hộ).

i) Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện theo quy định; nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh giao quyền quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công, đồng thời tạo cơ chế thuận lợi để các đơn vị sự nghiệp công lập sớm tự chủ về mặt tài chính.

k) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho THPT, CLP.

l) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPT, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPT, CLP và Chương trình THPT, CLP của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPT, CLP. Đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về THPT, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC**

THPT, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước**

a) Trong năm 2018, tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ về kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được giao. Triệt để tiết kiệm ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị, trong đó:

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền,... để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ. Nâng cao sự chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ để hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường việc tổ chức họp trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc. Giảm tần suất những lễ hội có quy mô lớn sử dụng ngân sách nhà nước và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; phần đầu tiết kiệm 12% so với dự toán được phê duyệt đối với các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm,

sách, báo, tạp chí. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phân đầu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào với dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra, công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tránh dàn trải; trong đầu tư cần tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng núi, biên giới. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế, gắn với việc chuyển đổi phương thức phí trong khám bệnh, chữa bệnh sang giá dịch vụ y tế; đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân. Thực hiện minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ ngân sách nhà nước và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế; quản lý chặt chẽ đối với hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả; cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

b) Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp, tăng quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn, quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từ lĩnh vực cụ thể. Đẩy nhanh lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công làm cơ sở cho việc chuyển từ hỗ trợ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho

các đối tượng chính sách trong sử dụng dịch vụ công. Đổi mới cơ chế hỗ trợ kinh phí cho đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở kết quả đầu ra.

c) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật ngân sách nhà nước năm 2015. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm sau.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Trong năm 2018, các sở, ban, ngành, các địa phương cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công; triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2018 để góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 – 2020.

b) Triển khai nhanh công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018; đẩy nhanh tốc độ thực hiện và giải ngân ngay từ những tháng đầu năm, không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2018. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước. Phân đấu bảo đảm 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật đầu tư công.

c) Tiếp tục triển khai đồng bộ chủ trương, định hướng tái cơ cấu đầu tư công theo Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020 và đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 về phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013 – 2020.

d) Thực hiện tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư, đến khâu quyết toán dự án hoàn thành; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép. Kiên quyết cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp hoặc không cân đối được vốn đầu tư.

đ) Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định.

e) Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, điều chỉnh tổng mức đầu tư trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư.

g) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán các dự án hoàn thành thuộc vốn nhà nước, hạn chế tình trạng tồn đọng quyết toán, thực hiện nhiệm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

h) Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu từ công tác chuẩn bị đầu tư đến khi quyết toán dự án hoàn thành, nhất là đối với các dự án đầu tư công thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản gây lãng phí, thất thoát ngân sách của nhà nước.

i) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

### **3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu**

#### **a) Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia**

- Năm 2018, các địa phương tiếp tục tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả đối với 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững và các Chương trình mục tiêu đã được phê duyệt tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/6/2016 và Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó ưu tiên nguồn lực cho phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, thường xuyên bị thiên tai.

- Thực hiện tốt việc quản lý và đảm bảo sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo đúng đối tượng, đúng mục đích, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

#### **b) Trong quản lý các chương trình mục tiêu**

- Thực hiện các chương trình mục tiêu được phê duyệt theo đúng nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020; Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 02/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về



việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 và Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 02/11/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

#### **4. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công**

a) Tuyên truyền và triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công; tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước, đảm bảo cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công của tỉnh theo quy định tại Điều 53 Hiến pháp năm 2013 có đầy đủ thông tin chính xác và được cập nhật kịp thời, được quản lý theo luật định.

b) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

c) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất.

d) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

đ) Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô (bao gồm xe ô tô phục vụ chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ được thực hiện sau khi đã hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; số xe ô tô dôi dư sau khi đã sắp xếp, điều chuyển (nếu còn) thực hiện bán theo quy định để thu tiền nộp ngân sách nhà nước; không bổ sung nguồn kinh phí ngoài dự toán, kể cả nguồn tăng thu ngân sách để mua xe ô tô.

e) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định; trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh

mục phải mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

## **5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

a) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định. Tiếp tục rà soát, quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp của địa phương để đảm bảo việc phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiệu quả, tránh việc sử dụng lãng phí, kém hiệu quả.

b) Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng theo chiến lược khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả; việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Hạn chế tối đa việc xuất khẩu quặng thô.

c) Tăng cường bảo vệ và phòng chống cháy rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, rừng tự nhiên; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ và phát triển rừng; ngăn chặn có hiệu quả việc khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái phép; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư trồng rừng sản xuất theo phương thức thâm canh có hiệu quả. Năm 2018, phấn đấu đạt tỷ lệ che phủ rừng là 54,5%; tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tăng cường sử dụng các nguyên liệu, vật liệu mới thân thiện với môi trường.

d) Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

đ) Khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

g) Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

## **6. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách**

a) Tiếp tục thực hiện rà soát, quản lý tốt đối với các hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Chỉ thành lập quỹ mới trong trường hợp thật sự cần thiết và đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

b) Nghiên cứu, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động và quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành để nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng quỹ.

## **7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, phải đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên so với kế hoạch), trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện sắp xếp cổ phần hóa và thoái vốn theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; việc thực hiện thoái vốn, cổ phần hóa đối với từng đơn vị đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch theo Quyết định và danh mục có vốn Nhà nước đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017, Công văn số 991/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật trong cổ phần hóa và thoái vốn, không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

c) Tiếp tục cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước: Sắp xếp lại doanh nghiệp; nâng cao năng lực tài chính; đổi mới công tác quản trị, công nghệ; đổi mới tổ chức, quản lý nguồn nhân lực; cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020” và Kế hoạch số 4143/KH-UBND tỉnh Cao Bằng về Sắp xếp, cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước, thoái vốn Nhà nước tại công ty cổ phần có vốn Nhà nước giai đoạn 2017 - 2020.

d) Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; kiên quyết xử lý các dự án đầu tư không hiệu quả, hiệu quả thấp theo cơ chế thị trường và xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân liên quan. Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải.

đ) Chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản công.

### **8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Dừng việc giao bổ sung biên chế; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các sở, ban, ngành, địa phương chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức mới không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế, đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.

b) Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; điều chỉnh dứt điểm các vấn đề còn chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan trong hệ thống tổ chức nhà nước; gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị, bộ máy hoạt động không hiệu quả.

c) Tiếp tục đổi mới căn bản cách thức quản lý và thái độ làm việc của công chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiện có tại các cơ quan, công sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

d) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính để góp phần hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020, nâng cao hiệu quả của hoạt động công vụ; cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh Cao Bằng. Năm 2018, tăng cường thực hiện có hiệu quả Đề án triển khai thực hiện Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo chỉ đạo tại Công văn số 1543/UBND-NC ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh. Khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống VNPT-iGate, phục vụ tốt hơn người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; tiếp tục nghiên cứu, chỉnh sửa, hoàn thiện phần mềm VNPT- iGate của tỉnh theo hướng dễ sử dụng, rút ngắn quy trình xử lý, đáp ứng các yêu cầu giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp một cách tốt nhất về số lượng, chất lượng và thời gian.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM**

## **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc tỉnh quản lý, trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2018; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

## **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP.**

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK với các hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

Năm 2018, tập trung tuyên truyền các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về THTK, CLP như: Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2018; Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Chương trình tổng thể THTK, CLP của tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016 – 2020; Công văn số 794/UBND-XD ngày 24/3/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư trong dự án theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 89/NQ-CP phiên họp thường kỳ tháng 9 ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả. Đồng thời, nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; chú trọng tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

### **3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó, tập trung vào một số lĩnh vực sau:**

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước, gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu chi ngân sách nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả các loại thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế; kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; tăng tỷ trọng thu nội địa, các khoản thuế trực thu trong tổng thu ngân sách nhà nước để nâng cao tính bền vững của nguồn thu ngân sách, chủ động cân đối ngân sách nhà nước; cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

b) Triển khai kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn của Trung ương về thi hành Luật Quản lý nợ công năm 2017; tổ chức triển khai Luật một cách đồng bộ, hiệu quả tại địa phương. Tăng cường quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ của các bộ, ngành, địa phương, ...; có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án để giảm thiểu chi phí vay. Nâng cao trách nhiệm giải trình của các sở, ngành, địa phương đối với hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay công.

c) Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng còn yếu trong tổ chức, thực hiện ở các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (nếu có); lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sơ sài dẫn đến quyết định đầu tư một cách cảm tính, hình thức gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong thẩm định trình cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

Tập trung rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện quy hoạch, điều chỉnh các nội dung phù hợp với tình hình, điều kiện mới để quy hoạch thực sự là cơ sở cho việc xây dựng các chương trình và kế hoạch đầu tư.

Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát

của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu.

Rà soát, tổng hợp các vướng mắc trong triển khai Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân và các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, thẩm tra, cấp giấy phép ... có nhiều vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện, xã nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

d) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Quản lý, sử dụng, khai thác và phát huy hiệu quả các nguồn lực tài sản công phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu, đảm bảo từng bước cơ sở dữ liệu của tỉnh có đầy đủ thông tin về tài sản công. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

đ) Nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp cung cấp cho xã hội; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thiện chế độ thông tin báo cáo, công tác tài chính, kế toán để nâng cao tính công khai, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm giải trình về kết quả của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

e) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

g) Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước; đáp ứng yêu cầu quản lý của nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện nghiêm túc quy định về minh bạch, công khai thông tin hoạt động. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra đối với hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

h) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

#### **4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP**

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

c) Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng, nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

#### **5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra đối với một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, Chương trình có nguồn từ ngân sách nhà nước của các sở, ban, ngành, địa phương;

- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;

- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức;



- Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học.

b) Thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, thanh tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

#### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP**

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của UBND tỉnh trên Internet.

Tổ chức thi hành có hiệu quả Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đến từng cơ quan, đơn vị có liên quan. Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính của người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới phương thức, lề lối làm việc, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương; kịp thời khen thưởng những cơ quan, cá nhân, đơn vị làm tốt và xử lý nghiêm khắc những cơ quan, cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng theo quy định hoặc có hành vi những thiếu, tiêu cực trong phục vụ nhân dân;

b) Các sở, ban, ngành, địa phương và các doanh nghiệp nhà nước triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng; đặc biệt chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ và hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện việc THTK, CLP giữa các sở, ban, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí để đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về THTK, CLP và giới thiệu những điển hình trong tổ chức THTK, CLP; phản ánh tình trạng lãng phí nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2018 và Chương trình tổng thể về THTK, CLP giai đoạn 2016 - 2020 của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2018 của đơn vị, địa phương mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2018 của các cấp, các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP, việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP hàng năm gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh để gửi Bộ Tài chính theo đúng quy định.

### 3. Chế độ thông tin báo cáo về THTK, CLP:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp nhà nước báo cáo tình hình thực hiện THTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật THTK, CLP và các văn bản đã hướng dẫn.

a) Về nội dung, số liệu báo cáo kết quả THTK, CLP: thực hiện theo đề cương hướng dẫn tại các phụ lục số 1, 2, 3, 4 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính.

b) Thời gian gửi báo cáo kết quả THTK, CLP:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước gửi báo cáo THTK, CLP 6 tháng và hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình về Sở Tài chính như sau:

+ Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm: gửi trước ngày 25/5/2018.

+ Đối với báo cáo năm: gửi trước ngày 20/01 năm sau liền kề.

- Sở Tài chính tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo kết quả THPTK, CLP 6 tháng và hàng năm của cả tỉnh báo UBND tỉnh như sau:

+ Đối với báo cáo 6 tháng đầu năm: chậm nhất trước ngày 06/6/2018.

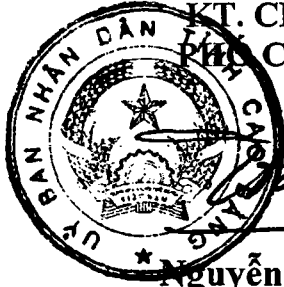
+ Đối với báo cáo năm: chậm nhất trước ngày 20/02 năm sau.

- Đối với báo cáo đột xuất: thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, trong đó có kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về THPTK, CLP, Chương trình THPTK, CLP của tỉnh và việc xây dựng, ban hành Chương trình THPTK, CLP của các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh quản lý.

Trên đây là Chương trình THPTK, CLP năm 2018 của tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, chỉ đạo./.

KT. CHỦ TỊCH  
PHỤ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bích Ngọc